

Số: /KH-UBND Lai Châu, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Xây dựng “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy”
trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Thực hiện Quyết định số 292/QĐ-TTg ngày 21/02/2020, của Thủ tướng Chính phủ về ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Quyết định số 1452/QĐ-TTg ngày 31/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021-2025; Chương trình hành động số 35-CTr/TU ngày 01/11/2019 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị. UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch xây dựng “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy” trên địa bàn tỉnh Lai Châu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Huy động sức mạnh của hệ thống chính trị và toàn dân tham gia công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chủ động nắm chắc tình hình, lĩnh vực, địa bàn quản lý để tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn tội phạm và tệ nạn về ma túy, góp phần đảm bảo an ninh, trật tự phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh; xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, bình yên.

2. Xác định công tác xây dựng địa bàn không ma túy là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài; quá trình thực hiện có lộ trình cụ thể, tiến hành đồng bộ với những giải pháp vững chắc, có trọng tâm, trọng điểm với phương châm “*Quyết tâm, nỗ lực, thường xuyên, liên tục, quyết liệt*”.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương, trong đó lực lượng Công an nhân dân là nòng cốt.

II. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN “THÔN, BẢN, TỔ DÂN PHỐ, XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN KHÔNG CÓ MA TÚY”

Thời điểm xem xét công nhận “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy” địa bàn được đề nghị công nhận phải đảm bảo các tiêu chí sau:

1. Không có tụ điểm, điểm phức tạp về ma túy, đối tượng bán lẻ trái phép chất ma túy, điểm tổ chức và sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn.

2. Không để đối tượng (*có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú trên địa bàn từ 03 tháng trở lên*), ổ nhóm, đường dây hoạt động phạm tội về ma túy trên địa bàn.

3. 100% người nghiện ma túy trên địa bàn có hồ sơ quản lý; 100% người nghiện ma túy có mặt tại địa bàn được lập hồ sơ áp dụng các hình thức cai nghiện phù hợp và 100% người sau cai nghiện được lập hồ sơ quản lý theo quy định.

4. 100% người nghiện ma túy tham gia chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trên 12 tháng không sử dụng các chất ma túy khác, chấp hành tốt nội quy của cơ sở điều trị, cơ sở cấp phát thuốc trên địa bàn.

5. 100% người sử dụng trái phép chất ma túy có mặt tại nơi cư trú trên địa bàn đều được lập hồ sơ quản lý, theo dõi, giám sát chặt chẽ theo quy định của pháp luật.

6. 100% đại diện hộ gia đình trên địa bàn ký cam kết không phạm tội, không tham gia tệ nạn ma túy và tự nguyện hợp tác với các lực lượng chức năng trong công tác phòng, chống ma túy; 100% thôn, bản, tổ dân phố có bảng niêm yết công khai số điện thoại đường dây nóng của lực lượng chức năng phòng, chống tội phạm ma túy.

7. Xây dựng, tham gia và duy trì hiệu quả ít nhất 01 mô hình về phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn.

8. Không để xảy ra tình trạng trồng cây có chứa chất ma túy trên địa bàn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy

- Nâng cao nhận thức cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, các ngành trong công tác phòng, chống ma túy để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Bộ ngành và của Tỉnh về Công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, trọng tâm là: Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Quyết định số 1452/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021-2025 và các Dự án thuộc Chương trình phòng, chống ma túy của Chính phủ; Chương trình hành động số 35-CTr/TU ngày 01/11/2019 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 3237/KH-UBND ngày 11/10/2021 về thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 – 2025...

- Phân công cụ thể vai trò trách nhiệm của các cấp, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, các ngành; huy động sức mạnh, sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia phòng, chống ma túy, xây dựng cơ quan, đơn vị, xã, phường, thị trấn, thôn, bản, tổ dân phố không ma túy; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị để xảy ra tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy phức tạp kéo dài.

2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục, pháp luật phòng, chống ma túy

- Thường xuyên, kịp thời tuyên truyền phổ biến các văn bản hướng dẫn thi hành luật, các chủ trương, chính sách của Trung ương, địa phương về phòng, chống ma túy; cập nhật thông tin về các loại ma túy mới, tác hại của ma túy, phương thức thủ đoạn của tội phạm ma túy phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật ở cơ sở, chú trọng đối với các địa bàn trọng điểm, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, biên giới.

- Đa dạng hóa các nội dung, hình thức tuyên truyền, phát huy hiệu quả của các phương tiện thông tin đại chúng, các Cổng/Trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội...; nâng cao cả về chất lượng và số lượng tin, bài, sản phẩm truyền thông về phòng, chống ma túy.

- Cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội các cấp thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của toàn dân về tác hại của ma túy, tạo sức “*đề kháng*”, chủ động phòng tránh ma túy thâm nhập vào đời sống của từng gia đình; huy động người dân tích cực tham gia phòng, chống ma túy, phát hiện, tố giác với lực lượng chức năng về tội phạm, tệ nạn ma túy trên địa bàn; mỗi thôn, bản, tổ dân phố xây dựng, duy trì 01 hòm thư tố giác tội phạm, thiết lập đường dây nóng phản ánh tệ nạn về ma túy... nhằm mục tiêu “*Xây dựng cộng đồng dân cư không có ma túy*”.

3. Nâng cao hiệu quả công tác nắm tình hình, đẩy mạnh công tác đấu tranh, xử lý tội phạm liên quan ma túy

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các phương án, kế hoạch về phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm ma túy trên tuyến Tây Bắc, tuyến biên giới, trong nội địa và tại các địa bàn trọng điểm. Thường xuyên rà soát, lập danh sách điểm, đối tượng tàng trữ, bán lẻ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại xã, phường, thị trấn để tổ chức đấu tranh triệt xóa, bắt giữ, xử lý đối tượng phạm tội, giải quyết triệt để, không để phức tạp, kéo dài; không để tái phức tạp sau khi triệt xóa; không để phát sinh điểm, tụ điểm tệ nạn ma túy mới.

- Kiểm soát hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (*nhất là karaoke, quán bar, cơ sở lưu trú, nhà nghỉ, khách sạn, homestay...*); thường xuyên giám sát, kiểm tra, xử lý vi phạm nhằm phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh xử lý nghiêm các đối tượng lợi dụng sử dụng, tổ chức sử dụng, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy.

- Phối hợp hiệu quả giữa các lực lượng chuyên trách trong đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy; điều tra, kiểm sát, truy tố, xét xử đúng định khung hình phạt và thi hành án các vụ án về ma túy. Đẩy nhanh tiến độ xử lý, giải quyết các vụ án, đảm bảo đúng người, đúng tội, không bỏ lọt tội phạm, không để xảy ra oan sai. Định kỳ, lựa chọn vụ án điển hình tổ chức xét xử lưu động tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp để tuyên truyền, phòng ngừa, răn đe tội phạm về ma túy.

4. Nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy; cai nghiện ma túy; quản lý sau cai nghiện, tái hòa nhập cộng đồng và giải quyết việc làm cho người sau cai, người mãn hạn tù liên quan đến ma túy

- Phát huy vai trò quan trọng của gia đình trong phòng ngừa tệ nạn ma túy; mỗi gia đình phải thường xuyên quan tâm, tuyên truyền, giáo dục thành viên trong gia đình, người thân về tác hại của ma túy; chủ động phát hiện, ngăn chặn và cung cấp thông tin cho lực lượng chức năng khi thành viên trong gia đình sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy và vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy; hợp tác với cơ quan chức năng trong phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy; hỗ trợ hoạt động cai nghiện ma túy, giúp đỡ người người sau cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng, không tái nghiện... nhằm mục tiêu “*xây dựng gia đình không có ma túy*”.

- Từng địa phương thường xuyên rà soát, thống kê người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy trên địa bàn, đơn vị làm căn cứ để lực lượng chuyên trách các xã, phường, thị trấn lập hồ sơ kiểm soát, quản lý số đối tượng này, hàng tháng chủ động thống kê, cập nhật vào danh sách để theo dõi, “*bảo đảm 100% người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy được lập hồ sơ quản lý*”.

- Tăng cường công tác xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với người nghi nghiện ma túy, nghi sử dụng trái phép chất ma túy, người đang trong quá trình quản lý khi sử dụng trái phép chất ma túy, người đang được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang quản lý sau cai nghiện ma túy, người đang tham gia các chương trình điều trị nghiện bằng thuốc thay thế... để có cơ sở áp dụng các biện pháp quản lý phù hợp.

- Tổ chức hiệu quả công tác cai nghiện; tăng cường tuyên truyền, vận động người nghiện tham gia điều trị bằng thuốc thay thế; vận dụng linh hoạt, phù hợp với các quy định của pháp luật trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Tăng cường công tác đào tạo, dạy nghề cho người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện bắt buộc; công tác tư vấn, hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, người điều trị nghiện bằng thuốc thay thế được có việc làm trong thời gian áp dụng biện pháp cai nghiện, bảo đảm sinh kế và cuộc sống bản thân và gia đình. Đẩy mạnh xã hội hoá công tác cai nghiện, huy động các tổ chức, cá nhân, đơn vị, doanh nghiệp tham gia công tác cai nghiện ma túy gắn với hỗ trợ, tạo việc làm cho người sau cai nghiện ma túy, giúp người nghiện ma túy đã hoàn thành quy trình cai nghiện sớm hoà nhập cộng đồng bền vững, lâu dài và có cuộc sống ổn định, không tái nghiện.

5. Thực hiện hiệu quả công tác xóa bỏ cây có chứa chất ma túy

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân không tái trồng cây có chứa chất ma túy; chỉ đạo tổ chức ký cam kết và giám sát việc thực hiện cam kết của từng hộ gia đình, tổ, bản không để trồng cây có chứa chất ma túy. Tăng cường kiểm tra, giám sát các địa bàn có nguy cơ tái trồng cây có chứa chất ma túy, tập trung vào các địa bàn giáp ranh, vùng sâu, vùng xa; tập trung vào thời điểm chuẩn bị bước vào niên vụ tái trồng cây có chứa chất ma túy; thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát để sớm phát hiện và kiên quyết phá nhổ những diện tích tái trồng cây có chứa chất ma túy, xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm.

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, các dự án chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; đẩy mạnh việc ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất, góp phần xoá đói, giảm nghèo, từng bước cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân vùng có nguy cơ cao về tái trồng cây có chứa chất ma túy.

6. Đẩy mạnh triển khai thực hiện hiệu quả công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy; củng cố, duy trì và nhân rộng địa bàn không có ma túy

- Định kỳ hằng năm các sở, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn theo phân cấp tiến hành rà soát, đánh giá, phân loại, thẩm định kết quả công tác xây dựng thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn không ma túy; xác nhận có tệ nạn ma túy hoặc địa bàn trọng điểm về ma túy. Trên cơ sở đánh giá, thẩm định để xây dựng Kế hoạch, lựa chọn địa bàn tập trung các biện pháp giải quyết, chuyển hóa theo đúng chỉ tiêu và lộ trình của Kế hoạch.

+ *Đối với cấp huyện:* (1) Duy trì, giữ vững địa bàn cơ quan, đơn vị (*thuộc cấp huyện quản lý*), xã, phường, thị trấn đã chuyển hóa thành công, được công nhận không có ma túy, không để phát sinh hoặc phức tạp trở lại; (2) Lựa chọn trong số xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy để chuyển hóa thành không có ma túy; (3) Lựa chọn các xã, phường, thị trấn trọng điểm về ma túy để chuyển hóa thành ít phức tạp hơn; (4) Không để cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý có tệ nạn ma túy.

+ *Đối với cấp xã:* (1) Duy trì, giữ vững địa bàn cơ quan, đơn vị (*thuộc cấp xã quản lý*), thôn, bản, tổ dân phố đã chuyển hóa thành công, được công nhận không có ma túy, không để phát sinh hoặc phức tạp trở lại; (2) Lựa chọn trong số bản, tổ dân phố có tệ nạn ma túy để chuyển hóa thành không có ma túy; (3) Lựa chọn các thôn, bản, tổ dân phố trọng điểm về ma túy để chuyển hóa thành ít phức tạp hơn; (4) Không để cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý có tệ nạn ma túy.

+ *Đối với thôn, bản, tổ dân phố:* (1) Duy trì, giữ vững thôn, bản, tổ dân phố đã chuyển hóa thành công, được công nhận không có ma túy, không để phát sinh hoặc phức tạp trở lại; (2) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo rà soát các diện đối tượng, tổ chức quản lý, đề xuất xử lý giải quyết đối với những nguyên nhân tệ nạn ma túy để đạt tiêu chí không có ma túy.

- Gắn công tác xây dựng cơ quan, đơn vị, địa bàn đạt tiêu chuẩn không có tệ nạn ma túy với phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng khu dân cư xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “*An toàn về an ninh trật tự*”, với phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*” và công nhận “*cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá*”, “*thôn, bản, tổ dân phố văn hoá*”. Lấy tiêu chí xây dựng đơn vị đạt tiêu chuẩn không có ma túy, chuyển hóa địa bàn tệ nạn, địa bàn trọng điểm về ma túy là một trong các cơ sở để đánh giá trách nhiệm và phân loại đối với tổ chức, cá nhân.

7. Huy động các nguồn lực cho công tác phòng, chống ma túy, xây dựng “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy” trên địa bàn tỉnh. Đồng thời quản lý, giám sát, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phòng, chống ma túy.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm ma túy, gắn với triển khai hiệu quả các biện pháp xây dựng “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy” trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên rà soát, thống kê, đánh giá chính xác tình hình người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy (thực hiện thường xuyên). Chủ động phối hợp các sở, ngành: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh... củng cố hồ sơ áp dụng các biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh đẩy nhanh tiến độ nâng cấp các cơ sở cai nghiện ma túy, đáp ứng với yêu cầu thực tế.

- Tham mưu, huy động các nguồn lực hợp pháp để hỗ trợ công tác phòng chống ma túy; phối hợp Sở Tài chính tham mưu hỗ trợ thực hiện hiệu quả công tác xây dựng “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy” trên địa bàn tỉnh theo lộ trình đề ra.

- Tham mưu Ban Chỉ đạo PCTP tỉnh ban hành hướng dẫn quy trình xét công nhận hoặc không công nhận “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy”.

- Chủ trì tổ chức thẩm định hồ sơ xét công nhận “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy” của các địa phương (*theo đề nghị của UBND các huyện, thành phố*).

- Hằng năm tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch đề ra mục tiêu, lộ trình, lựa chọn địa bàn cụ thể để tập trung thực hiện chuyển hoá, xây dựng địa bàn không ma túy.

2. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Làm tốt công tác nắm tình hình, tuần tra, kiểm soát địa bàn, biên giới, triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm ma túy, phối hợp thực hiện tốt công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, phá nhỏ cây có chứa chất ma túy trên khu vực biên giới, cửa khẩu của tỉnh.

- Thường xuyên phối hợp với các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật bằng các nội dung, hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức pháp luật về phòng, chống ma túy cho người dân ở khu vực biên giới.

- Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các huyện, xã biên giới triển khai, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, phấn đấu hoàn thành các tiêu chí đánh giá, công nhận “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không ma túy”.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Giáo dục quân nhân trong Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Ban Chỉ huy Quân sự các huyện, thành phố về vị trí, tầm quan trọng, các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy”, nâng cao ý thức đấu tranh phòng chống ma túy trong đơn vị và trên địa bàn đóng quân.

- Chỉ đạo lực lượng Dân quân tự vệ ở khu vực biên giới, những địa bàn phức tạp về ma túy phối hợp với lực lượng Công an, Bộ đội Biên phòng và các cơ quan chức năng khác tổ chức tuần tra, kiểm soát địa bàn, tuyến biên giới, đấu tranh phòng chống tội phạm khi có yêu cầu huy động.

4. Chi cục Hải quan Ma Lù Thàng

Chỉ đạo các đơn vị chức năng kiểm soát chặt chẽ, kịp thời phát hiện, phối hợp bắt giữ tội phạm ma túy tại khu vực cửa khẩu. Thường xuyên phối hợp lực lượng Công an, Bộ đội Biên phòng trong triển khai đấu tranh tội phạm ma túy.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả công tác cai nghiện ma túy. Đẩy nhanh tiến độ tham mưu thực hiện đầu tư xây dựng, mở rộng quy mô cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu, nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Y tế và các sở, ngành có liên quan hướng dẫn các địa phương thực hiện có hiệu quả công tác cai nghiện phù hợp với quy định của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Trong đó, tập trung áp dụng hình thức cai nghiện ma túy phù hợp với 100% người nghiện tại các xã, phường, thị trấn.

- Phối hợp thực hiện có hiệu quả hoạt động giáo dục, đào tạo, giải nghệ, tạo việc làm cho người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng; tham mưu lồng ghép thực hiện các chương trình kế hoạch về phát triển kinh tế xã hội, xóa đói, giảm nghèo để phát huy hiệu quả.

- Phối hợp với Công an tỉnh thẩm định, xét công nhận hoặc không công nhận “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy” *(khi có đề nghị của UBND các huyện, thành phố)*.

6. Sở Y tế

- Chỉ đạo các cơ sở y tế đủ điều kiện phối hợp với lực lượng Công an làm tốt công tác xác định tình trạng nghiện, rà soát, tăng cường lực lượng, phương tiện, thuốc, vật tư y tế hỗ trợ công tác xác định tình trạng nghiện tuyến xã; tiếp tục triển khai điều trị nghiện ma túy bằng chất thay thế theo Kế hoạch, lộ trình của UBND tỉnh đề ra; Quản lý chặt chẽ các loại tiền chất, hóa chất, các loại thuốc hướng thần gây nghiện vào mục đích y tế, khám, chữa bệnh, nghiên cứu khoa học.

- Phối hợp với Công an tỉnh thẩm định, xét công nhận hoặc không công nhận “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy” *(khi có đề nghị của UBND các huyện, thành phố)*.

7. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan trong việc lồng ghép các nguồn kinh phí, kinh phí đã được bố trí trong các Đề án của tỉnh và nguồn kinh phí ngân sách tỉnh trong phạm vi dự toán ngân sách đã được cấp thẩm quyền giao hàng năm, ngân sách huyện theo phân cấp để thực hiện công tác phòng chống ma túy trên địa bàn tỉnh nhằm phục vụ, xây dựng “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy”.

8. Sở Nội vụ

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định, tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho các tập thể, các nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện công tác phòng, chống ma túy, xây dựng “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy” trên địa bàn tỉnh.

- Hàng năm, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh giao biên chế viên chức (trong đó có biên chế của cơ sở cai nghiện ma túy) trên cơ sở số biên chế được cấp có thẩm quyền giao để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao.

9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tiến hành rà soát, đánh giá để tham mưu chính sách ưu tiên, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội tại địa bàn các xã, phường, thị trấn có ma túy, các xã vùng sâu, vùng xa, biên giới góp phần nâng cao đời sống nhân dân, loại bỏ nguyên nhân, điều kiện phát sinh hành vi trồng cây có chứa chất ma túy.

10. Ban Dân tộc tỉnh

Tiếp tục tham mưu triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nhất là đối với những địa bàn có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Tiếp tục phổ biến giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số về xây dựng bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không ma túy. Thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, tình hình tội phạm, tệ nạn ma túy trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số để kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp triển khai cơ chế chính sách quản lý và phát triển sản xuất, xóa đói, giảm nghèo, ổn định cuộc sống.

11. Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh, Báo Lai Châu

Phối hợp với các cơ quan thông tin truyền thông tăng thời lượng phát sóng, bài viết tuyên truyền về công tác phòng, chống ma túy tại địa bàn xã, phường, thị trấn, tập trung tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của người dân trong phòng, chống ma túy, tuyên truyền gương người tốt việc tốt, người có uy tín có đóng góp trong công tác phòng chống ma túy. Hàng năm, phối hợp với

lực lượng Công an xây dựng ít nhất 01 phóng sự về triển khai xây dựng “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy” trên địa bàn tỉnh Lai Châu để tổ chức phát sóng tuyên truyền.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia xây dựng “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy”. Đồng thời, phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc đối với việc thực hiện các chủ trương, chính sách về phòng, chống ma túy và tệ nạn ma túy tại xã, phường, thị trấn.

- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh chỉ đạo các đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở:

+ Thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy, rà soát xây dựng, duy trì các mô hình tuyên truyền phòng, chống ma túy bảo đảm tại mỗi xã phường, có ít nhất 1 mô hình, công trình, phần việc của đoàn viên, hội viên về phòng, chống ma túy phù hợp, hiệu quả.

+ Tăng cường công tác tham mưu, giải quyết, khuyến khích, hỗ trợ đoàn viên, hội viên khi hoàn thành chương trình cai nghiện hoặc chấp hành xong án phạt tù liên quan đến ma túy trở về địa phương tái hòa nhập cộng đồng. Hỗ trợ vay vốn, tăng gia sản xuất, phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống, đồng thời xây dựng các gương điển hình tiến bộ tiêu biểu vươn lên sau khi hoàn thành chương trình cai nghiện hoặc phạm tội về ma túy.

+ Thường xuyên phối hợp với lực lượng Công an các cấp trong triển khai các giải pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy tại xã, phường, thị trấn gắn với triển khai các hoạt động an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo tại các địa bàn khó khăn, phức tạp về ma túy.

+ Phát huy vai trò giám sát của các tổ chức chính trị xã hội đối với việc thực hiện các chủ trương, chính sách về phòng chống ma túy và tệ nạn ma túy tại xã, phường, thị trấn.

13. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị tăng cường phối hợp với Cơ quan điều tra các cấp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự đối với các vụ án về ma túy, công tác cai nghiện đảm bảo tính nghiêm minh, kịp thời đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp lực lượng Công an lựa chọn và tổ chức các phiên tòa lưu động xét xử các vụ án ma túy tại các xã, phường, thị trấn để răn đe tội phạm và tuyên truyền, giáo dục pháp luật.

14. Các sở, ban, ngành tỉnh

Tổ chức tuyên truyền phòng, chống ma túy trong cơ quan, đơn vị và cán bộ, hội viên, người lao động, phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phòng, chống ma túy, hỗ trợ người sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh. Tích cực chủ động phát hiện, tố giác tội phạm ma túy đến các lực lượng chức năng.

15. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn, nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các ngành chức năng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong việc thực hiện công tác phòng, chống ma túy và kiểm soát ma túy, xây dựng “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy”.

- Chỉ đạo triển khai có hiệu quả các chính sách phát triển kinh tế, an sinh xã hội phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa bàn xã, phường, thị trấn và giải quyết kịp thời nhu cầu nguyện vọng chính đáng của nhân dân không để phát sinh các vấn đề phức tạp về an ninh trật tự tại cơ sở.

- Chủ động tham mưu, ban hành nghị quyết, chương trình, kế hoạch thực hiện công tác xây dựng “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy” để chỉ đạo, huy động hệ thống chính trị và Nhân dân phối hợp thực hiện đồng bộ các giải pháp xây dựng “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy” trên địa bàn. Quá trình thực hiện phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để đảm bảo có hiệu quả.

- Tổ chức rà soát, đánh giá việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, an sinh xã hội tại các xã, phường, thị trấn, trên cơ sở đó ưu tiên việc thực hiện các chính sách xóa đói, giảm nghèo, tạo điều kiện để phát triển sản xuất, hỗ trợ nguồn vốn, con giống... cho các đối tượng chấp hành xong án phạt tù, đối tượng sau cai nghiện... tại các xã, phường, thị trấn góp phần bảo đảm tính bền vững trong công tác phòng, chống ma túy.

- Căn cứ thực tiễn tình hình địa phương chỉ đạo ưu tiên hỗ trợ nguồn lực cho công tác xây dựng “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy” tại các xã, phường, thị trấn.

- Tổ chức xét duyệt “thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn không có ma túy” trên địa bàn quản lý gửi Công an tỉnh thẩm định trình UBND tỉnh quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian, lộ trình thực hiện

1.1. Giai đoạn 01: Từ tháng 5/2024 đến tháng 12/2025, tập trung nguồn lực, phân đấu xây dựng, duy trì 100% xã, phường thuộc thành phố Lai Châu không có ma túy. Đồng thời triển khai nhân rộng tại các địa bàn khác trên toàn

tỉnh, trong đó các huyện biên giới phấn đấu xây dựng, duy trì ít nhất 20% xã, thị trấn không có ma túy và các huyện còn lại phấn đấu xây dựng, duy trì ít nhất 15% xã, thị trấn không có ma túy.

1.2. Giai đoạn 02: Từ năm 2026 đến năm 2030.

- Tiến hành sơ kết, rút kinh nghiệm trong việc xây dựng các xã, phường, ở giai đoạn 1 để tiếp tục chỉ đạo thực hiện. Duy trì kết quả thực hiện các xã, phường, thị trấn thực hiện ở giai đoạn 1 và triển khai nhân rộng tại các địa bàn cấp xã khác trên địa bàn toàn tỉnh. Phấn đấu xây dựng, duy trì 100% xã, thị trấn trên địa bàn huyện Tam Đường không có ma túy; các huyện biên giới phấn đấu xây dựng, duy trì ít nhất 40% xã, thị trấn không có ma túy và các huyện còn lại phấn đấu xây dựng, duy trì 30% xã, thị trấn không có ma túy.

- Tập trung thực hiện chuyển hóa các địa bàn trọng điểm phức tạp, trong đó chuyển loại 03 xã trọng điểm loại I xuống loại II; chuyển loại 06 xã trọng điểm loại II xuống loại III; chuyển loại 08 xã trọng điểm loại III xuống xã ít phức tạp về ma túy.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố

- Căn cứ nội dung Kế hoạch, các cơ quan đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch thực hiện, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị trực thuộc để thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Kế hoạch triển khai gửi về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) trước ngày 25/4/2024 để theo dõi, chỉ đạo.

- Định kỳ cáo cáo kết quả thực hiện 6 tháng (*gửi trước ngày 15/6*) và báo cáo hàng năm (*gửi trước ngày 15/12 hàng năm*) về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để tổng hợp, đánh giá.

- Báo cáo kết quả sơ kết giai đoạn 1 gửi trước ngày 20/12/2025 ; báo cáo tổng kết gửi trước ngày 15/12/2030 về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để tổng hợp báo cáo Bộ Công an, Tỉnh ủy theo quy định.

3. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp báo cáo và tham mưu UBND tỉnh sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, TH4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Lương